

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn S; địa chỉ trụ sở: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1991, chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH S (Văn bản ủy quyền số 04-06/2023/UQ-SVN ngày 01/01/2023)

* **Bị đơn:** Ông Trần Đình L, sinh năm 1957; địa chỉ: Khu phố A, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị Thúy H, sinh năm 1960; địa chỉ: Khu phố A, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung: Ông Trần Đình L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn S số tiền 39.923.000 (Ba mươi chín triệu chín trăm hai mươi ba nghìn) đồng. Trong đó: Nợ gốc: 18.508.781 đồng; nợ lãi: lãi trong hạn: 1.147.151 đồng, nợ quá hạn: 17.120.622 đồng; phí quản lý hồ sơ: 1.147.151,59 đồng; phí thuê xe: 2.000.000 đồng theo Hợp đồng số: DHC190401008NA02X ký giữa các bên ngày 22/4/2019, giữa: Công ty TNHH S và ông Trần Đình L.

Ông L phải tiếp tục chịu lãi suất theo thoả thuận tại Hợp đồng số: DHC190401008NA02X ký giữa các bên ngày 22/4/2019 cho đến khi trả hết số tiền nợ, tất toán hợp đồng.

Sau khi ông Trần Đình L trả hết nợ cho Công ty TNHH S thì Công ty TNHH

S có trách nhiệm trả lại cho ông Trần Đình L, bà Lê Thị Thúy H giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010899 do Công an tỉnh Q cấp ngày 13/7/2022.

2.2. Trường hợp ông L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì Công ty TNHH S có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản cầm cố là chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát: 74B-005.60; loại xe: Mercedes Benz; màu: Trắng; số khung: KPD6611853903074; số máy: 66291110139036; mang tên chủ sở hữu ông Trần Đình L (vợ là bà Lê Thị Thúy H) theo Hợp đồng cầm cố số DHC190401008NA02X ký giữa các bên ngày 22/4/2019, kèm giấy mượn xe đã ký với Chi Nhánh Đ 01 - Công ty TNHH S.

2.3. Về án phí: Ông Trần Đình L là đối tượng tuổi già nên được miễn phần án phí của Ông (499.000 đồng); ông Trần Đình L chỉ chịu phần án phí dân sự sơ thẩm còn lại theo thỏa thuận: 499.000 (Bốn trăm chín mươi chín nghìn) đồng.

Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 1.645.000 (Một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000279 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TPĐông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương